

Số: 789/QĐ-SNN

Đắk Lắk, ngày 30 tháng 7 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của các Chi cục, Trung tâm, Ban quản lý rừng, VQG trực thuộc Sở**

### GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2023 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Quyết định số 696/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh về việc quy định cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-SNN ngày 04/01/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành Kế hoạch CCHC năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1020/QĐ-SNN ngày 10/12/2021 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành Bộ Chỉ số đánh giá, xếp hạng công tác cải cách hành chính của các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ Quyết định số 415/QĐ-SNN ngày 26/4/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc thành lập Hội đồng thẩm định và Tổ thư ký xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của các đơn vị trực thuộc Sở; Báo cáo số 01/BC-HĐTD ngày 10/6/2024 của Hội đồng thẩm định Chỉ số CCHC Sở về việc kết quả chấm điểm Chỉ số CCHC của các đơn vị trực thuộc Sở năm 2024;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính (CCHC) tại các Chi cục, Trung tâm, Ban quản lý rừng, Vườn quốc gia (gọi tắt đơn vị) trực thuộc Sở năm 2023 như sau:

#### 1. Nhóm các Chi cục

Xếp hạng	Tên đơn vị	Chỉ số CCHC (%)
01	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	93,90
02	Chi cục Kiểm lâm	91,17
03	Chi cục Quản lý CLNLS và TS	90,88
04	Chi cục Phát triển nông thôn	89,47

05	Chi cục Trồng trọt và BVTV	88,95
06	Chi cục Thủy lợi	88,41
07	Chi cục Thủy sản	88,38

## 2. Nhóm các Trung tâm, Ban quản lý rừng, Vườn quốc gia

Xếp hạng	Tên đơn vị	Chỉ số CCHC (%)
01	Trung tâm Nước sạch và VSMTNT	84,05
02	Trung tâm Bảo tồn Voi, cứu hộ động vật và QL BVR	69,51
03	Ban QL Khu bảo tồn thiên nhiên Ea Sô	69,49
04	Ban QLR Lịch sử - Văn hóa – Môi trường Hồ Lắk	67,82
05	Trung tâm Khuyến Nông – GCTVN và TS	65,65
06	Ban QL Khu bảo tồn loài - Sinh cảnh Thông nước	63,90
07	Ban QLR Phòng hộ Núi Vọng Phu	59,57
08	Vườn quốc gia Chư Yang Sin	58,31
09	Ban QLR PH Đầu nguồn Krông Năng	57,67
10	Ban QLR Đặc dụng Nam Ka	54,72

**Điều 2.** Căn cứ Chỉ số cải cách hành chính năm 2023, các Chi cục, đơn vị trực thuộc Sở tổ chức thông tin, quán triệt tiếp tục phát huy hơn nữa những ưu điểm, kết quả tốt kịp thời rút kinh nghiệm, xây dựng kế hoạch với các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian, thời hạn, trách nhiệm cụ thể để khắc phục có hiệu quả những tồn tại, hạn chế, có giải pháp đẩy mạnh CCHC, cải thiện Chỉ số CCHC của đơn vị mình trong những năm tiếp theo.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các Chi cục, đơn vị trực thuộc Sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP (D.05b).

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hoài Dương**